

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 1 – NGHỆ AN **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 152/2025/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 19 tháng 9 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 301/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1977; CCCD số 091177004871 do Cục Q cấp ngày 10/5/2021;

Nơi cư trú: Số nhà A, đường H, khối A, phường B (nay là phường T), tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1976; CCCD số 042076016191 do Cục Q cấp ngày 10/5/2021;

Nơi cư trú: Số nhà A, đường H, khối A, phường B (nay là phường T), tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10/9/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thành L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thành L có 02 con chung.

Con chung Nguyễn Thị Mỹ L1, sinh ngày 15/09/2003 đã đủ tuổi trưởng thành.

Giao 01 (một) con chung là Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 12/08/2009 cho ông Nguyễn Thành L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) kể từ tháng 10/2025 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Bà Nguyễn Thị Mỹ H có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Ông Nguyễn Thành L cùng các thành viên gia đình không được cản trở bà Nguyễn Thị Mỹ H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thành L thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Mỹ H và ông Nguyễn Thành L thỏa thuận bà Nguyễn Thị Mỹ H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ trong số 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Mỹ H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 1 – Nghệ An) theo Biên lai thu tiền số 0009151 ngày 13/5/2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 1 – Nghệ An;
- THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Bến Thủy (nay là phường Trường Vinh) (ĐKKH 15/10/2002) ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hải Yến

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

TỈNH NGHỆ AN

Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

V, ngày 05 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 345/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Vân N, sinh năm 1990.

ĐKKHKT: K, phường L, thành phố V, Tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lưu Vĩnh T, sinh năm: 1991.

ĐKKHKT: K, phường L, thành phố V, Tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Vân N và anh Lưu Vĩnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Trần Thị Vân N và anh Lưu Vĩnh T có 02 con chung.

Giao 01 (một) con chung là Lưu Công M, sinh ngày 22/8/2011 cho anh Lưu Vĩnh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao 01 (một) con chung là Lưu Quốc K, sinh ngày 02/9/2019 cho Chị Trần Thị Vân N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản:** Chị Trần Thị Vân N và anh Lưu Vĩnh T thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị Vân N và anh Lưu Vĩnh T thỏa thuận chị Trần Thị Vân N phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Khấu trừ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị Vân N đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo biên lai thu tiền số 0004127–**ngày 11/12/2023**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Tp Vinh;
- Chi cục THA dân sự tp Vinh;
- UBND xã Nghĩa Phú, huyện Tân Kỳ
(ĐKKH 21/10/2016) ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Thanh Hương